

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI**

---



**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

**Số: 24BCF/QNS/2020**

**BÁNH MỀM SÔCÔLA**  
**VỊ SÀU RIÊNG NICE**

2020





- Sản phẩm được đóng trong các loại bao bì với khối lượng tịnh: 156 g, 200 g, 216 g, 252 g, 264 g, 336 g, 440 g, ...

-Tùy theo nhu cầu của thị trường trọng lượng gói bánh có thể thay đổi cho phù hợp.

- Sản phẩm được đóng gói phù hợp theo Thông tư số: 21/2014/TT-BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ.

**5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:**

Sản xuất tại Việt Nam.

Sản phẩm của Nhà máy Bánh kẹo Biscafun - Chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi.

Địa chỉ: Số 02, đường Nguyễn Chí Thanh, Phường Quảng Phú, Thành phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.

**III. Mẫu nhãn sản phẩm:** (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm)

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:**

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

**1. Quy định của các văn bản kỹ thuật:**

- Quyết định số: 46/2007/QĐ-BYT, ngày 19/12/2007: Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm.

- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

**2. Tiêu chuẩn sản phẩm của nhà sản xuất số: TCCS 24:2020/BCF-QNS**

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Quảng Ngãi, ngày 30 tháng 6 năm 2020 *take*

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN** *take*

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
ĐƯỜNG  
QUẢNG NGÃI  
*Đỗ Thành Đăng*



100%

KT. GIÁM ĐỐC  
HỒ GIÁM ĐỐC  
NHÀ MÁY  
BÁNH KÉO  
BISCAFUN  
- CHINH HÃNH  
CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐƯỜNG  
QUANG NGÀI  
TP. QUANG NGÀI - QUẢNG NGÃI

Minh Văn Hùng

BiscaFun®

# Nice

Cake With Chocolate

Bánh Mềm Sôcôla



**Bánh Mềm Sôcôla Vị Sầu Riêng**  
CHOCOLATE PIE WITH DURIAN FLAVOUR  
MARSHMALLOW CREAM

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC

M.S.C.A. 430020594

NHÀ MÁY  
BÁNH KEO  
BISCAFUN  
- CHINHÀNH  
CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐƯỜNG  
QUẢNG NGÃI

Mai Văn Hùng



Cake With Chocolate

# Nice

Bánh Mềm Sôcôla



**Thành phần:**  
Bánh mềm: Bột mì, mạch nha, đường, chất béo (shortening), bột sữa béo, muối, chất tạo xốp (500i, 503i), chất điều chỉnh độ acid (341i), bột sủi riêng, hương thực phẩm tổng hợp (vanilla), chất bảo quản (202).  
Kem: Mạch nha, đường, gelatine, đạm sữa, hương thực phẩm tổng hợp (vani, sủi riêng), chất bảo quản (202), màu tự nhiên (vàng).  
Sôcôla: Đường, chất béo (CBR), bột sữa gầy, bột ca cao, ca cao mass, chất nhũ hóa (322(i), 476), bột whey, hương thực phẩm tổng hợp (vanilla, vani, sôcôla).

**Ingredients:**  
Cake: Wheat flour, glucose syrup, sugar, fat (shortening), whole milk powder, salt, leavening agents (500i, 503i), acidity adjusting agents (341i), durian powder, artificial flavour (vanilla), preservative (202).  
Cream: Glucose syrup, sugar, gelatine, hydrolysed milk protein, artificial flavour (vanillin, durian), preservative (202), natural colour (yellow).  
Chocolate coating: Sugar, fat (CBR), skim milk powder, cocoa powder, cocoa mass, emulsifiers (322(i), 476), whey powder, artificial flavour (vanilla, vanillin, chocolate).

**Khuyến cáo:** Không dùng cho người mẫn cảm hoặc dị ứng với các thành phần kể trên.  
**Recommendations:** Do not use for people who are sensitive or allergic to the above components.

**Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu (Main qualitative targets):**  
- Độ ẩm  $\pm 14\%$  khối lượng

**Hướng dẫn sử dụng:**  
Sản phẩm chỉ được sử dụng khi bao bì còn nguyên vẹn, không sử dụng khi bao bì bị rách, hở, có mùi vị lạ hay quá hạn sử dụng.  
Product is only used while the packing is undamaged, not use while the packing is open, torn and having unusual taste and smell or over expiry date.

**Hướng dẫn bảo quản:** Nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng mặt trời  
Keep in dry and cool place, avoid from direct sunlight.

Sản xuất tại:  
NHÀ MÁY BÁNH KEO BISCAFUN -  
CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI  
Địa chỉ: Số 02 đường Nguyễn Chí Thanh, Phường Quảng Phú,  
Thành phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.  
Manufactured by: BISCAFUN CONFECTIONERY FACTORY  
QUANG NGAI SUGAR JOINT STOCK COMPANY  
Address: 02 Nguyen Chi Thanh Street, Quang Phu Ward,  
Quang Ngai City, Quang Ngai province, Vietnam.  
Tel: (84) 0255 3822 153  
Email: [info@biscafun.com.vn](mailto:info@biscafun.com.vn)  
Website: <http://biscafun.com.vn/>

Khối lượng tịnh: 200 g ( 10 cái x 20 g )  
NSX và HSD: Xem tên bao bì.



**NUTRITION FACTS**

Serving size:	100g		
Amount per serving			
Calories 424.7	Calories from fat 159.3		
	% Daily value*		
Total fat	17.7g	27.23%	
Total carbohydrate	61.8g	20.6%	
Protein	4.55g		
Vitamin A 0%	Vitamin C 0%		
Calcium 0%	Iron 0%		
*Percent Daily Values are based on a 2,000 calorie diet. Your daily values may be higher or lower depending on your calorie needs:			
	Calories	2,000	2,500
Total fat	Less than	65g	80g
Saturated fat	Less than	20g	25g
Cholesterol	Less than	300mg	300mg
Sodium	Less than	2400mg	2400mg
Total carbohydrate		300g	375g
Fiber		25g	30g
Calories per gram:			
Fat	9	Carbohydrates	4
		Protein	4



Số/Nº: 0613- K8/ 2351 /KT2-HC2

Ngày/Date of issue: 19/5/2020

Trang/Page: 1/2

## PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

### TEST REPORT

1. Tên mẫu/Name of sample: **BÁNH MỀM SÔCÔLA VỊ SÀU RIÊNG – NICE**
2. Ký hiệu mẫu/Mark of sample:
3. Số lượng mẫu/Quantity: 01
4. Tình trạng mẫu/State of sample: Mẫu nguyên bao gói khoảng 440g
5. Khách hàng/Client: **NHÀ MÁY BÁNH KẸO BISCAFUN - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI**
6. Địa chỉ/Address: KCN Quảng Phú, 02 Nguyễn Chí Thanh, TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam
7. Ngày nhận mẫu/Date of receiving: 05/5/2020
8. Ngày thử nghiệm/Date of testing: từ ngày/from: 05/5/2020 đến ngày/to: 18/5/2020
9. Kết quả thử nghiệm/Test results:

TT/ Item	TÊN CHỈ TIÊU, ĐƠN VỊ TÍNH/ Test property, unit	PHƯƠNG PHÁP THỬ/ Test method	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM/ Test result
1	Độ ẩm g/100g	TCVN 4069:2009	10,7
2	Hàm lượng chất béo g/100g	TCVN 6555:2017	17,7
3	Hàm lượng Carbohydrate g/100g	KT2.K2.TN-14/TP	61,8
4	Hàm lượng Protein g/100g	TCVN 8125:2015	4,55
5	Hàm lượng Cd mg/kg	AOAC 999.11	KPH (MDL = 0,015)
6	Hàm lượng Pb mg/kg	AOAC 999.11	KPH (MDL = 0,015)
7	Hàm lượng As mg/kg	AOAC 986.15	KPH (MDL = 0,015)
8	Hàm lượng Hg mg/kg	AOAC 971.21	KPH (MDL = 0,015)
9	Aflatoxin B1 µg/kg	AOAC 991.31	KPH (MDL = 0,5)
10	Aflatoxin tổng (B1, B2, G1, G2) µg/kg	AOAC 991.31	KPH (MDL = 1,0)
11	Ochratoxin A µg/kg	AOAC 2000.09	KPH (MDL = 0,5)
12	Deoxynivalenol µg/kg	KT2.K8.TN-07/S	KPH (MDL = 150)
13	Zearalenone µg/kg	KT2.K8.TN-07/S	KPH (MDL = 5,0)

KT2.QT.30/B.05/02.04.2019



## PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

### TEST REPORT

TT/ Item	TÊN CHỈ TIÊU, ĐƠN VỊ TÍNH/ Test property, unit	PHƯƠNG PHÁP THỬ/ Test method	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM/ Test result	
14	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	TCVN 4884-1:2015	30
15	Coliforms	CFU/g	TCVN 6848:2007	KPH (< 10)
16	E.coli	MPN/g	TCVN 6846:2007	KPH (< 3)
17	Clostridium perfringens	CFU/g	TCVN 4991:2005	KPH (< 10)
18	Bacillus cereus	CFU/g	TCVN 4992:2005	KPH (< 10)
19	Staphylococcus aureus	CFU/g	TCVN 4830-1:2005	KPH (< 10)
20	Tổng số bào tử nấm men, nấm mốc	CFU/g	TCVN 8275-2:2010	KPH (< 10)

**Ghi chú/Notes:**

- KPH: không phát hiện/Not detectable;
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng gửi/The test results are valid only for the received sample from client;
- Tên mẫu, ký hiệu mẫu, tên khách hàng và địa chỉ được ghi theo yêu cầu của khách hàng/The sample, mark, client and address are named by client's requirements;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 2/This Test report not be reproduced except in full without the written approval of QUATEST 2;
- Trung tâm Kỹ thuật 2 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả/QUATEST 2 is disclaimer when the information is supplied by the customer and can affect the validity of results.
- (NA): Phép thử chưa được BoA công nhận/Test method is not accredited by BoA.
- (S): Kết quả thử nghiệm được thực hiện bởi nhà thầu phụ/ Tested by Subcontractor.
- MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp/ Method Detection Limit.
- MQL: Giới hạn định lượng của phương pháp/ Method Quantification Limit.

**PHỤ TRÁCH PHÒNG KỸ THUẬT 8**  
 Head of Technical Division 8

**Đặng Tuấn Kiệt**

**KT. GIÁM ĐỐC**  
 Director



**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
*Nguyễn Hữu Trung*

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

TRUNG TÂM CHỨNG NHẬN PHÙ HỢP (QUACERT)



# GIẤY CHỨNG NHẬN

Chứng nhận Hệ thống Quản lý An toàn Thực phẩm của

## NHÀ MÁY BÁNH KẸO BISCAFUN - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Số 02, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam

đã được đánh giá và xác nhận phù hợp với yêu cầu của tiêu chuẩn

### TCVN ISO 22000:2007 / ISO 22000:2005

**Phạm vi được chứng nhận:** Sản xuất bánh quy, bánh mềm phủ sôcôla, bánh bông lan, bánh kem xoắn, kẹo cứng, kẹo mềm

**Số Giấy chứng nhận:** HA 355/1.19.CIV

**Hiệu lực Giấy chứng nhận:** Từ ngày 07/11/2019 đến ngày 19/06/2021

**Ngày chứng nhận lần đầu:** 07/11/2016



JAS-ANZ

TỔNG CỤC TRƯỞNG

Tổng cục TCĐLCL

CHỦ TỊCH

Hội đồng Chứng nhận



ThS. Trần Văn Vinh

TS. Phạm Hồng



ThS. Phạm Lê Cường

QUACERT – 8 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam.

Hiệu lực của Giấy chứng nhận này có thể được kiểm tra tại [www.quacert.gov.vn](http://www.quacert.gov.vn) và [www.jas-anz.org/register](http://www.jas-anz.org/register)